

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ô

BÀI 259 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Sự báp-tem người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Con.

Phần 2 - Nước thiên đàng (tiếp theo bài 258) - Quyền phép của Danh Đức Chúa Con.

Chúng ta đang học để được báp-tem vào trong Danh của Đức Chúa Con, Ngài là Đức Chúa Jêsus Christ, Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời chí cao và chúng ta đang học về Nước Thiên đàng (Nước Đức Chúa Trời), là *Nền tảng của quyền phép, hoàng gia của Vua tối cao, chủ quyền tối cao*;

Trong bài 259 này, chúng ta tiếp học về ý nghĩa cùng những điều kiện mà chúng ta cần phải đạt được hầu cho được vào Nước Thiên đàng (Nước Đức Chúa Trời) là Nước mà Đức Chúa Jêsus Christ sẽ ban cho những người nào bền lòng theo Ngài trong mọi sự thử thách mà Ngài cho phép xảy đến với những người sẽ tin Ngài.

Chúng ta có thể thấy hết thấy mọi tổ chức mà người ta gọi là Hội-Thánh Tin-Lành của Đức Chúa Jêsus Christ, dù các tổ chức đó tự gọi mình là hệ phái nào, với các tên gọi khác nhau, thì tại nơi đó người ta sẽ thấy những người trong các tổ chức đó đều nói những lời ngợi khen Đức Chúa Trời là sự yêu thương và bằng chứng của sự yêu thương đó là Đức Chúa Trời đã ban Con một yêu dấu của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để cứu chuộc nhân loại. Nhưng điều đó không có nghĩa là hết thấy những người trong các tổ chức đó đều kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Đức Chúa Jêsus Christ, nếu chúng ta làm một cuộc trắc nghiệm để kiểm chứng, xem ai là những người kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Đức Chúa Jêsus Christ, chúng ta sẽ thấy Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha về tình trạng sa sút đức tin của những người tin Chúa, đã và đang ứng nghiệm.

Lu-ca 18:6-8: Đoạn, Chúa phán thêm rằng: Các người có nghe lời quan án không công bình đó đã nói chẳng? Vậy, có lẽ nào Đức Chúa Trời chẳng xét lẽ công bình cho những người đã được chọn, là kẻ đêm ngày kêu xin Ngài, mà lại chậm chạp đến cứu họ sao! Ta nói cùng các người, Ngài sẽ vội vàng xét lẽ công bình cho họ. Song khi Con người đến, há sẽ thấy đức tin trên mặt đất chẳng?

Bản King James version chép câu 7 và câu 8 trên như sau: ⁷And shall not God^{G2316} avenge^{G4160-G3588-G1557} his own elect^{G1588}, which^{G3588} cry^{G994} day^{G2250} and night^{G3571} unto him, though^{G2532} he bear^{G3114} long^{G3114} with them? ⁸I tell^{G3004} you that he will avenge^{G4160-G3588-G1557} them speedily^{G1722-G5034}. Nevertheless^{G4133} when the Son^{G5207} of man^{G444} cometh^{G2064}, shall he find^{G2147} faith^{G4102} on^{G1909} the earth^{G1093}?

Có nghĩa là: *Không lẽ Đức Chúa Trời sẽ không bênh vực, không bảo vệ và không báo thù cho những kẻ đã được Ngài chọn sao? Ta nói cùng các người rằng, Ngài sẽ bênh vực, sẽ bảo vệ và báo thù cho họ cách vội vàng. Tuy nhiên khi Con người đến (hiện ra) liệu Ngài còn thấy đức tin tồn tại trên mặt đất chẳng?*

Chữ **thấy - find**^{G2147} chép trong câu 8 trên, đó là chữ ΕΥΡΙΣΚΩ - **heurisko**, số 2147 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *nhìn thấy, trông thấy, nghe thấy, nhận thấy, tồn tại, kiếm được*;

Chữ **đức tin - faith**^{G4102} chép trong câu 8 trên, đó là chữ ΠΙΣΤΙΣ - **pistis**, số 4102 ra từ chữ ΠΕΙΘΩ - **peitho**, số 3982 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *đức tin, sự tin cậy chắc chắn, sự giao phó cho, sự uỷ thác, sự nương tựa, sự trung thành với, tính kiên định không thay đổi, sự liên kết với, sự hiệp làm một với, sự đồng ý với, sự tán thành, sự làm bạn với, sự noi theo, sự vâng theo, sự quy phục*;

Đức Chúa Jêsus đã phán trước về thời kỳ Ngài sẽ từ nơi Đức Chúa Cha trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài về thiên đàng, Ngài (**the Son**^{G5207} **of man**^{G444} - **Con người**) sẽ không thấy đức tin tồn tại trên đất này.

Một danh từ đã được chép trong Kinh-Thánh nói về Con một của Đức Chúa Trời, mà bản tiếng Việt dịch là **Con người** và bản tiếng Anh (English) chép là **the Son**^{G5207} **of man**^{G444} (84 lần) mà người ta chỉ nói đến như đọc và phát ngôn, nhưng ít ai để ý tới ý nghĩa cùng giá trị của danh từ đó quan trọng như thế nào trong cuộc sống của người tin Chúa.

Chữ **the Son of man (the Son**^{G5207} **of man**^{G444}) duy nhất đúng với ý nghĩa của Lễ thật (nói về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời) được chép lần đầu tiên trong Kinh-Thánh, đó là ở trong sách Đa-ni-ên, đoạn 7 câu 13, nhưng bản dịch tiếng Việt đã không in Hoa chữ **Con**, như đáng phải in như vậy.

Đa-ni-ên 7:13: Ta lại nhìn xem trong những sự hiện thấy ban đêm, này, có một người giống như con người đến với những đám mây trên trời; người tới đến Đấng Thượng Cổ và bị dẫn đến trước mặt Ngài.

Bản King James version chép: ¹³I saw^{H2370} in the night^{H3916} visions^{H2376}, and, behold^{H718}, one like the Son^{H1247} of man^{H606} came^{H858-H1934} with the clouds^{H6050} of heaven^{H8065}, and came^{H4291} to the Ancient^{H6268} of

days^{H3118}, and they brought^{H7127} him near^{H7127} before^{H6925} him.

Chữ con người - the Son^{H1247} of man chép trong câu 13 trên, đó là chữ בַּר - bar, số 1247 của tiếng Hê-bơ-rơ nhưng phát âm theo tiếng Si-ry, mà nguyên gốc của chữ này là chữ בֵּן - ben, số 1121 ra từ chữ בָּנָה - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Con trai, để tạo dựng nên, để xây dựng lại, để thiết lập, khiến cho được duy trì, khiến cho được vĩnh hằng, để sửa chữa, để tu bổ lại, để sanh sản con cái,*

Chữ người - man^{H606} chép trong câu 13 trên, đó là chữ מְנַשֵּׁשׁ - enash, số 606 ra từ chữ מְנַשֵּׁשׁ - anash, số 605 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người nam, loài người (nói chung), trở nên yếu đuối, bị bệnh không thể chữa được, liều lĩnh, mỏng manh, nhu nhược, tuyệt vọng, độc ác, đau khổ,*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp cho tuyển dân của Ngài, ấy là để tuyển dân của Ngài, là dân Y-sơ-ra-ên, không phải loài người xác thịt bởi bụi đất mà được tạo dựng nên thành cái nhà tạm, cái khung, cái khuôn, cái bình, hình người để cho loài người, tức là loài vốn bởi hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà được tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, nhưng đã vì cố tội lỗi của A-đam mà *trở nên yếu đuối, bị bệnh không thể chữa được, liều lĩnh, mỏng manh, nhu nhược, tuyệt vọng, độc ác, đau khổ,* sẽ được phục hồi lại, được sửa chữa lại, được được chữa lành, được duy trì sự sống và được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời thông qua quyền phép có trong Lời của Đức Chúa Trời, là Lời được gọi là the Son^{H1247} of man^{H606}, nghĩa là Lời được dành riêng cho Con trai của Đức Chúa Trời, như Kinh-Thánh đã chép:

Thi-Thiên 82:6-7: Ta đã nói: Các người là thần, hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.

Bản King James version chép: **I have said^{H559}, Ye are gods^{H430}; and all^{H3605} of you are children^{H1121} of the most^{H5945} High^{H5945}. But ye shall die^{H4191} like men^{H120}, and fall^{H5307} like one^{H259} of the princes^{H8269}.**

Chữ con trai - children^{H1121} chép trong câu 6 trên, đó là chữ בֵּן - ben, số 1121 ra từ chữ בָּנָה - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Con trai, để xây dựng, để xây dựng lại, để thiết lập, khiến cho được duy trì, khiến cho được vĩnh hằng, để sửa chữa, để tu bổ lại, để sanh sản con cái,*

Kinh-Thánh chép rõ rằng: **Muôn vật bởi Ngài làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài. Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.** (Giăng 1:3-4)

Lời của Đức Chúa Trời là vật liệu duy nhất để Đức Chúa Trời dùng để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và Lời của Đức Chúa Trời cũng là vật liệu duy nhất để nâng đỡ muôn vật và sửa chữa muôn vật mà trong muôn vật đó có loài người chúng ta, là tạo vật bởi Lời của Đức Chúa Trời mà được tạo dựng nên.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên thì ấy là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên quyền hợp pháp sử dụng Lời của Đức Chúa Trời để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà tâm linh họ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu tâm linh họ tiếp tục bắt thân thể xác thịt mình vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, như Đức Giê-hô-va đã phán:

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Dù trong mạng lệnh của Đức Giê-hô-va không chép rõ rằng, người ta sẽ được sự sống đời đời, nhưng Kinh-Thánh có chép rõ Lời Đức Giê-hô-va đã phán rằng: **Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người.**

Danh Đức Giê-hô-va có nghĩa là Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu, vậy nếu Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời hằng sống thì tuyển dân của Ngài cũng sẽ được hằng sống với Ngài và ngay từ lúc ban đầu, khi quyết định tạo nên loài người, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rõ rằng:

Sáng thế ký 1:26-31: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặt dùng làm đồ ăn; thì có như

vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Loài người chúng ta không thể tìm thấy chữ nào thuộc về sự chết trong các Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán khi Ngài tạo nên muôn vật trong sáu ngày của cuộc sáng thế, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng Hằng Hữu, nên Ngài không tạo nên sự chết. Nhưng sự chết sẽ chỉ xảy đến đối với tạo vật nào vi phạm mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mà thôi, như Lời Chúa đã chép: **“Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.”** (Sáng thế ký 2:16-17)

Như vậy, sự chết chỉ đến trên loài người, khi loài người không làm theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va mà thôi và khi loài người phạm tội thì các tạo vật thuộc về quyền quản trị của loài người sẽ vì cố tội lỗi của loài người mà bị sự rửa sả và sự chết cũng sẽ vào trong các tạo vật ấy, bởi sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời trên tội lỗi mà loài người đã phạm.

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Trong ngày dân Y-sơ-ra-ên tiếp nhận Luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, họ đã không chú ý đến các Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán với họ, nên họ đã không nhận biết tình trạng thật của sự sống mình và họ không nhận biết các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán đó là phán với tâm linh, chứ không phải chỉ phán với xác thịt của họ, vì thế cho nên từ dân Y-sơ-ra-ên cho đến các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên đã không chú ý đến sự sống mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán rằng, họ phải chọn sự sống hầu cho tâm linh họ và dòng dõi họ được sự sống lại và sự sống đời đời, thông qua quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Cũng giống như dân Y-sơ-ra-ên khi xưa, hết thảy những người tin Chúa trong thế gian này cho đến tận ngày sau rốt này, đã không hết lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời như Lời Đức Chúa Trời đã phán, mà người ta chỉ thích nghe những sự mà xác thịt của người ta thích nghe, chứ không phải là những sự mà linh hồn của người ta cần phải biết thông qua những sự được tỏ ra bởi chính Thánh-Linh của Đấng Christ, là những sự đã không được chép xuống trong văn tự của Kinh-Thánh, như Đức Thánh-Linh đã tỏ ra qua sứ đồ Phao-lô:

2 Ti-mô-thê 4:1-4: Ta ở trước mặt Đức Chúa Trời và trước mặt Đức Chúa Jê-sus Christ là Đấng sẽ đoán xét kẻ sống và kẻ chết, nhân sự đến của Ngài và nước Ngài mà răn bảo con rằng: hãy giảng đạo, cố khuyên, bất luận gặp thời hay không gặp thời, hãy đem lòng rất nhịn nhục mà bẻ trách, nài khuyên, sửa trị, cứ dạy dỗ chẳng thôi. Vì sẽ có một thời kia, người ta không chịu nghe đạo lành; nhưng vì họ ham nghe những lời êm tai, theo tư dục mà nhóm họp các giáo sư xung quanh mình, bịt tai không nghe lẽ thật, mà xây hướng về chuyện huyền.

Trong những ngày sau rốt này, người ta đã không tôn trọng và không để ý đến các mạng lệnh mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán và rất nhiều người mang danh là người hầu việc Chúa đã tự ý nhảy vào chỗ của Môi-se, tự cho mình quyền rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời mà chính những kẻ đó chưa hề được vào trong Nước đó như họ đã tưởng và bởi cố những người đã bị Chúa Jê-sus phán là quân trộm cướp đó khiến cho Lời của Đức Chúa Trời ra sự hư không, khiến cho nhiều người tin Chúa đã vì thiếu sự hiểu biết mà không nhận được sự chữa lành cho tâm linh vốn đang phải ngồi trong bóng của sự chết, không nhận được sự sáng thật của Đức Chúa Trời chiếu vào và ngọn đèn của Đức Giê-hô-va trong những người đó chưa được thắp sáng lại.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jê-sus đã phán về các dấu lạ chỉ về sự cứu chuộc sẽ có trên những người thật

sự tin Ngài là Đấng cứu chuộc.

Mác 16:15-20: Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: **Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rồi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jê-sus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững Đạo.**

Các dấu lạ mà Đức Chúa Jê-sus đã phán đó là những sự thuộc về quyền phép của Nước Đức Chúa Trời mà chỉ có tâm linh của những người nào đã nhận được sự sống lại bởi quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh mới nhận được mà thôi.

Cho đến tận ngày nay, nghĩa là đã trải qua hai ngàn năm kể từ sau ngày Lễ Ngũ-tuần (năm 32 A.D.) khi Đức Thánh-Linh ban quyền phép của Nước Đức Chúa Trời cho Hội-Thánh của Ngài, rất nhiều tổ chức mang danh là Hội-Thánh Tin-Lành, vẫn còn tiếp tục chống lại các ân tứ của Đức Thánh-Linh, mà sứ đồ Phao-lô đã gọi là những sự ban cho thuộc linh, (bản tiếng Việt dịch là **thiên thiêng**!)

1 Cô-rinh-tô 12:1-11: **Hỡi anh em, tôi không muốn anh em chẳng biết về các sự ban cho thiên thiêng spiritual gifts. Anh em biết khi mình còn là người ngoại đạo, bị khuyên dỗ hướng về các thần tượng cam, tùy ý người ta dẫn dụ mình. Bởi đó, tôi tỏ cùng anh em, chẳng ai cảm Thánh Linh của Đức Chúa Trời, mà nói rằng: Đức Chúa Jê-sus đáng nguyên rủa! Nếu không cảm Đức Thánh Linh, cũng chẳng ai xưng Đức Chúa Jê-sus là Chúa! Vả, có các sự ban cho khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Thánh Linh. Có các chức vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa. Có các việc làm khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm mọi việc trong mọi người. Đức Thánh Linh tỏ ra trong mỗi một người, cho ai nấy đều được sự ích chung. Vả, người nầy nhờ Đức Thánh Linh, được lời nói khôn ngoan; kẻ kia nhờ một Đức Thánh Linh ấy, cũng được lời nói có tri thức. Bởi một Đức Thánh Linh, cho người nầy được đức tin; cũng bởi một Đức Thánh Linh ấy, cho kẻ kia được ơn chữa tật bệnh; người thì được làm phép lạ; kẻ thì được nói tiên tri; người thì được phân biệt các thần; kẻ thì được nói nhiều thứ tiếng khác nhau, người thì được thông giải các thứ tiếng ấy. Mọi điều đó là công việc của đồng một Đức Thánh Linh mà thôi, theo ý Ngài muốn, phân phát sự ban cho riêng cho mỗi người.**

Khi người ta chống lại các ơn phước thuộc linh, thì đó là dấu chỉ ra rằng, con mắt tâm linh của những người đó đang mù, nên họ họ thấy và không nhận biết các ơn đó là đến từ Nước Đức Chúa Trời.

Trở lại với phần đầu của bài 259 này, chúng ta thấy rất nhiều người đã khoe mình là người yêu mến Chúa, nhưng nếu chúng ta nhìn vào tiêu chuẩn mà Đức Chúa Jê-sus đã phán, ai là người yêu mến Ngài, thì chúng ta sẽ thấy, những người khoe mình kia là kẻ nói dối, khi họ nói họ yêu mến Chúa.

Giăng 14:15-21: **Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng biết lòng dạ loài người và Ngài sẽ tỏ cho người nào yêu mến Ngài được biết Ngài và sự được biết Đức Chúa Trời còn có nghĩa là nhận được sự sống đời đời, như Lời Đức Chúa Jê-sus đã nói với Đức Chúa Cha trong sự cầu nguyện của Ngài.

Giăng 17:1-3: **Đức Chúa Jê-sus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jê-sus Christ, là Đấng Cha đã sai đến.**

Người kính sợ Đức Chúa Trời sẽ hết lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời sẽ cho những người

tim kiếm Ngài hết lòng đó được gặp Ngài và sự được gặp đó có nghĩa là được Thần của Đức Giê-hô-va tỏ cho người ấy được hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời.

Vì Lời của Đức Chúa Trời là Thần Linh và sự sống, nên khi Đức Chúa Trời mở trí (mở lòng) cho người nào thì người ấy mới có thể hiểu được Lời Chúa trong Kinh-Thánh, chứ không phải bởi sự nỗ lực của xác thịt mà người ta được biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời.

Lu-ca 24:36-45: Môn đồ đang nói chuyện như vậy, chính Đức Chúa Jê-sus hiện ra giữa đó mà phán rằng: Bình an cho các ngươi! Nhưng môn đồ đều sững sốt rụng rời, tưởng thấy thần. Ngài phán rằng: Sao các ngươi bối rối, và sao trong lòng các ngươi nghi làm vậy? Hãy xem tay chân ta: thật chính ta. Hãy rờ đến ta, và hãy xem; thần thì không có thịt xương, mà các ngươi thấy ta có. Đang phán vậy, Ngài giơ tay và chân ra cho xem. Nhưng vì cơ môn đồ vui mừng nên chưa tin chắc, và lấy làm lạ, thì Ngài phán rằng: Ở đây các ngươi có gì ăn không? Môn đồ dâng cho Ngài một miếng cá nướng. Ngài nhận lấy mà ăn trước mặt môn đồ. Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi ta còn ở với các ngươi, ta bảo các ngươi rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh.

Trong Kinh-Thánh phần Tân-ước chép danh từ **Con người - the Son^{H1247} of man^{H606}** là 84 lần và toàn bộ Kinh-Thánh chép là 193 lần, nhưng chỉ có một chỗ duy nhất chép chính xác giá trị của Lễ thật về Đức Chúa Jê-sus Christ là **Con trai của loài người - the Son^{H1247} of man^{H606}** (nghĩa là *Lời của Đức Chúa Trời dành riêng loài người đang bị hư mất, hầu cho loài người đang bị hư mất đó sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và được sự sống đời đời*).

Đa-ni-ên 7:1-128: Năm đầu đời vua Bê-n-xát-sa, nước Ba-by-lôn, Đa-ni-ên đang nằm trên giường, thì thấy chiêm bao, và những sự hiện thấy trong đầu mình. Người bèn viết chiêm bao đó ra, và thuật lại đại lược các sự ấy. Vậy, Đa-ni-ên nói rằng: Đang đêm, ta nhìn xem trong sự hiện thấy, và, nầy, có bốn hướng gió trên trời xô xát trên biển lớn. Đoạn, bốn con thú lớn từ biển lên; con nọ khác con kia. Con thú nhất giống như sư tử, và có cánh chim ưng. Ta nhìn xem cho đến khi những cánh nó bị nhỏ, nó bị cất lên khỏi đất, đứng hai chân như người ta, và nó được ban cho lòng loài người. Nầy, một con thú thứ hai, in như con gấu; nó đứng nghiêng nửa mình, có ba cái xương sườn trong miệng, giữa những răng; và người ta bảo nó rằng: Hãy trỗi dậy, hãy cắn nuốt nhiều thịt. Sau đó, ta nhìn xem, nầy, có một con thú khác giống như con beo, ở trên lưng có bốn cánh như cánh chim. Con thú đó có bốn đầu, và được ban cho quyền cai trị. Sau ta lại nhìn xem trong sự hiện thấy ban đêm, nầy, một con thú thứ tư, dữ tợn, rất mạnh và có sức lăm. Con thú đó có những răng lớn bằng sắt; nó nuốt ăn và nghiền nát, dùng chân giày đạp vật gì còn lại, nó khác với các con thú đã đến trước, và có mười sừng. Ta suy xét những sừng đó, và, nầy, có một cái sừng nhỏ khác ở giữa những sừng ấy mọc lên, và ba cái trong những sừng trước bị nhỏ đi trước mặt nó. Nầy, cái sừng đó có những mắt in như mắt người, và một cái miệng nói những lời xác xược. Ta nhìn xem cho đến chừng các ngôi đã đặt, và có Đấng Thượng Cổ ngồi ở trên. Áo Ngài trắng như tuyết, và tóc trên đầu Ngài như lông chiên sạch. Ngôi Ngài là những ngọn lửa, và các bánh xe là lửa hừng. Trước mặt Ngài, một sông lửa chảy ra và tràn lan; ngàn ngàn hầu hạ Ngài và mười ngàn lần mười ngàn đứng trước mặt Ngài. Sự xét đoán đã sẵn, và các sách mở ra. Bấy giờ ta nhìn xem vì cơ tiếng của những lời xác xược mà sừng ấy nói ra. Vậy ta nhìn xem cho đến chừng con thú bị giết, xác nó bị hủy diệt và bị phó cho lửa để đốt. Còn những con thú khác cũng bị cất hết quyền, nhưng được làm dài đời sống mình một mùa và một kỳ. Ta lại nhìn xem trong những sự hiện thấy ban đêm, nầy, có một người giống như Con người (*the Son of man*) đến với những đám mây trên trời; người tới đến Đấng Thượng Cổ và họ đưa Con người (*the Son of man*) đến trước mặt Ngài. Người (*the Son of man*) được ban cho quyền thế, vinh hiển, và nước; hầu cho hết thảy các dân, các nước, các thứ tiếng đều hầu việc người. Quyền thế người là quyền thế đời đời chẳng qua đi, và nước người không bao giờ phải hủy phá. Còn như ta, Đa-ni-ên, thì tâm thần ta rầu rĩ trong mình ta, và những sự hiện thấy trong đầu ta lam cho ta bối rối. Ta bèn lại gần một người trong những người đứng đó, và hỏi người về lễ thật của mọi sự nầy. Người bèn nói cùng ta và giải nghĩa những sự đó cho ta mà rằng: Bốn con thú lớn đó là bốn vua sẽ dấy lên trên đất. Nhưng các thánh của Đấng Rất Cao sẽ nhận lấy nước, và được nước làm của mình đời đời, cho đến đời đời vô cùng. Bấy giờ ta muốn biết lễ thật về con thú thứ tư, là con khác với hết thảy các con khác, rất dữ tợn, răng thì bằng sắt, móng thì bằng đồng, nó cắn nuốt,

nghiền nát, và có gì còn lại thì giày đạp dưới chân. Ta cũng muốn biết lễ thật về mười cái sừng ở trên đầu nó, và về cái sừng khác mọc lên, và trước mặt nó ba sừng kia đã bị rơi xuống, sừng này có những mắt và miệng nói những lời xác xược, và hình dạng nó mạnh bạo hơn những sừng khác. Ta nhìn xem, cái sừng đó tranh chiến cùng các thánh, và thắng trận, cho tới khi Đấng Thượng Cổ đã đến, sự xét đoán đã ban cho các thánh của Đấng Rất Cao và thì giờ đã đến, là khi các thánh được nước làm của mình. Vậy người nói cùng ta như vậy: Con thú thứ tư sẽ làm nước thứ tư trên đất, khác với hết thủy các nước, và nó sẽ nuốt cả đất, giày đạp và nghiền nát ra. Mười cái sừng là mười vua sẽ dấy lên từ nước đó; và có một vua dấy lên sau, khác với các vua trước, và người đánh đổ ba vua. Vua đó sẽ nói những lời phạm đến Đấng Rất Cao, làm hao mòn các thánh của Đấng Rất Cao, và định ý đổi những thời kỳ và luật pháp; các thánh sẽ bị phó trong tay người cho đến một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ. Nhưng sự xét đoán sẽ đến, và người ta sẽ cất quyền thế khỏi nó, để diệt đi và làm cho hủy phá đi đến cuối cùng. Bảy giờ nước, quyền thế, và sự tôn đại của muôn nước ở dưới cả trời, sẽ được ban cho dân các thánh của Đấng Rất Cao. Nước Ngài là nước đời đời, và hết thủy các quyền thế đều hầu việc và vâng lời Ngài. Vậy, lời ấy đến đây là hết. Còn như ta, Đa-ni-ên, các ý tưởng ta khiến ta bối rối lắm. Sắc ta biến cải, dầu vậy, ta vẫn ghi nhớ những sự đó trong lòng ta.

Đức Chúa Jêsus đã phán với những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: **Nếu các ngươi hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các ngươi sẽ biết lễ thật, và lễ thật sẽ buông tha các ngươi.** (Giăng 8:31-32)

Trong các bài trước, chúng ta đã học về Lễ thật và chúng ta được biết *Lễ thật là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống* hay còn được gọi là **Tin-Lành đời đời** (Khải huyền 14:6), là Luật pháp mà Đức Giê-hô-va đã phán rằng: **Này là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta.** (Giê-rê-mi 31:33) và được nhắc lại trong thư của sứ đồ Phao-lô gửi người Hê-bơ-rơ: **Chúa lại phán: Này là lời ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó: Ta sẽ để luật pháp ta trong trí họ và ghi tạc vào lòng; Ta sẽ làm Đức Chúa Trời họ, họ sẽ làm dân ta.** (Hê-bơ-rơ 8:10).

Khi Đức Chúa Jêsus phán với những người Giu-đa về điều kiện mà người ta phải đạt được, để nhờ đó mà họ sẽ được biết Lễ thật, tức là được biết Luật pháp đời đời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên qua tiên tri Giê-rê-mi (627 B.C. - 587 B.C.), đó là sau những ngày mà Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời, đã đến thế gian này để thi hành kế hoạch cứu chuộc loài người cho Đức Giê-hô-va.

Kế hoạch của Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho dân Y-sơ-ra-ên biết, điều đó có nghĩa là Đức Giê-hô-va đã tiết lộ thời gian Ngài sẽ ban cho dân Y-sơ-ra-ên một Giao-ước mới, hầu cho qua Giao-ước mới này mà những người nhận được Giao-ước đó sẽ được làm dân của Đức Chúa Trời, nghĩa là một dân được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời và như vậy, khi lời tiên tri trên đã được công bố thì quyền lực của sự tối tăm cũng biết nữa và chúng sẽ tìm đủ mọi cách để ngăn trở và chống nghịch kế hoạch của Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va cho phép những sự đó được tỏ ra và Ngài sẽ nhìn vào trong các dân trên đất, này xem ai là những người sẽ hết lòng tìm kiếm Ngài để được làm dân của Ngài.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này và trước khi Ngài bị người ta đóng đinh trên thập tự giá, Ngài đã phán trong sự buồn bực, rằng: **Song khi Con người đến, há sẽ thấy đức tin trên mặt đất chăng?**

Chúa Jêsus đã phán về đức tin của những người mang danh là kẻ tin Ngài là Đấng Christ, Con một Đức Chúa Trời, nhưng họ lại không tin vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời. Người ta tin Đức Chúa Jêsus Christ có quyền phép của Đức Chúa Trời và người ta tin Ngài có quyền phép để giải cứu, giải phóng, giải thoát, chữa lành, bảo vệ, duy trì sự sống và khiến cho họ được vững mạnh, nhưng họ lại không tin vào các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha.**

Rất nhiều người tin Chúa đã lạm dụng sự cầu nguyện để cầu xin Đức Chúa Jêsus Christ giải quyết các nan đề trong cuộc sống của họ, thay vì cầu thay cho các thánh đồ và những công việc của Nước Đức Chúa Trời, ấy là những kẻ chần dốt họ là những người tự nhảy vào chiếm chỗ của Môi-se, đã lấy Lời Chúa Jêsus phán và được chép trong sách Giăng đoạn 14 để dạy người ta cầu xin Chúa Jêsus làm cho họ: **Các ngươi nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các ngươi nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho.** (Giăng 14:13-14)

Những điều mà các tội tớ của Đức Chúa Jê-sus Crist sẽ nhân danh Ngài mà cầu xin đó là trong khi họ thi hành chức vụ mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã giao phó cho để làm những công việc mà chính Đức Chúa Jê-sus Christ đã từng làm, như đã chép trong câu 12 rằng: **“Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha.”** chứ không phải là sự cầu xin Chúa giải quyết những nan đề, những nhu cầu cho cuộc sống của xác thịt người ta.

Chúng ta đang học về sự được báp-tem trong Danh của Đức Chúa Con, nghĩa được báp-tem trong quyền phép của Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một Đức Chúa Trời - Danh Ngài được gọi là Lời Đức Chúa Trời, là điều không phải là xa xôi hay là lạ lùng, chưa từng được nói đến, vì trong ngày Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, Đức Giê-hô-va đã phán rất rõ ràng:

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Bản King James version chép: ¹⁹ I call ^{H5749} heaven ^{H8064} and earth ^{H776} to record ^{H5749} this day ^{H3117} against you, that I have set ^{H5414} before ^{H6440} you life ^{H2416} and death ^{H4194}, blessing ^{H1293} and cursing ^{H7045}: therefore choose ^{H977} life ^{H2416}, that both thou and thy seed ^{H2233} may live ^{H2421}: ²⁰ That thou mayest love ^{H157} the LORD ^{H3068} thy God ^{H430}, and that thou mayest obey ^{H8085} his voice ^{H6963}, and that thou mayest cleave ^{H1692} unto him: for he is thy life ^{H2416}, and the length ^{H753} of thy days ^{H3117}: that thou mayest dwell ^{H3427} in the land ^{H127} which ^{H834} the LORD ^{H3068} sware ^{H7650} unto thy fathers ^{H1}, to Abraham ^{H85}, to Isaac ^{H3327}, and to Jacob ^{H3290}, to give ^{H5414} them.

Có nghĩa là: Ngày nay Ta bắt (mạng lệnh, cảnh cáo, nhắc lại, khiến cho) trời và đất phải làm chứng (ghi nhận, xác nhận, kháng nghị, cung cấp bằng chứng) đối diện với các người, rằng Ta đã đặt trước mặt các người sự sống và sự chết, sự phước hạnh và sự rửa sả, vậy nên các người hãy chọn sự sống, hầu cho hết thảy các người và dòng dõi của các người sẽ được sống; hầu cho các người sẽ yêu mến Giê-hô-Va Đức Chúa Trời của các người và các người sẽ vâng theo tiếng phán của Ngài và các người sẽ trung thành với Ngài, vì Ngài là sự sống của các người và là sự trường thọ của các người, đặng các người sẽ được ở trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp.

Chữ ngày nay được chép trong câu 19 trên không nói về ngày mà người ta có thể ghi chép xuống về ngày, tháng và năm theo lịch sử của loài người, mà là nói về ngày không bao giờ chấm dứt, vì đó là ngày của Đức Giê-hô-va, Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu và Giê-hô-Va là Đức Chúa Trời của kẻ sống chứ không phải Đức Chúa Trời của kẻ chết, vì thế cho nên trong các mạng lệnh ban cho dân Y-sơ-ra-ên, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời luôn nhắc đến Danh Ngài là Giê-hô-Va Đức Chúa Trời của các người.

Trong câu 19 có chép rõ ràng: **Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống**, nghĩa là Đức Giê-hô-va đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết tình trạng sự sống của linh hồn họ đang ngồi ở trong bóng của sự chết và linh hồn họ sẽ bị hư mất đời đời, nếu họ không vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-hô-va.

Nếu chúng ta chú ý vào mạng lệnh của Đức Giê-hô-va được chép xuống trong hai câu trên, chúng ta có thể thấy rõ ràng, Đức Giê-hô-va biết rõ tình trạng ngọn đèn của Ngài nơi loài người (dân Y-sơ-ra-ên) đã gần tàn lụi, không thể quản trị nổi thân thể xác thịt của họ, vốn bị sự rửa sả cai trị kể từ khi A-đam bị Giê-hô-Va Đức Chúa Trời phán xét và bị Ngài đuổi ra khỏi vườn Ê-đen. Nhưng chúng ta cũng thấy rõ điều Đức Giê-hô-va muốn dân Y-sơ-ra-ên tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, vì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho sự sống của họ được phục hồi, như câu 20 đã chép rằng: **vậy nên các người hãy chọn sự sống, hầu cho hết thảy các người và dòng dõi của các người sẽ được sống; hầu cho các người sẽ yêu mến Giê-hô-Va Đức Chúa Trời của các người và các người sẽ vâng theo tiếng phán của Ngài và các người sẽ trung thành với Ngài, vì Ngài là sự sống của các người và là sự trường thọ của các người, đặng các người sẽ được ở trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp.**

Nếu chúng ta đọc và suy gẫm kỹ Lời Chúa đã chép trong câu 20 trên, chúng ta sẽ thấy Đức Giê-hô-va đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết, chính Lời của Đức Chúa Trời trong các mạng lệnh của Ngài sẽ khiến tình trạng sự sống của linh hồn họ được thay đổi, nếu họ (dân Y-sơ-ra-ên, người tin Chúa) **chọn sự sống, thì họ (người)**

và dòng dõi họ (người) sẽ yêu mến Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của họ, và họ sẽ trung thành với Đức Giê-hô-va nếu họ vâng theo tiếng phán của Ngài và họ sẽ được sống lâu dài trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã hứa ban cho các tổ phụ của họ, là Áp-ra-ham, là Y-sác và với Gia-cốp.

Khi chúng ta đọc Lời của Đức Chúa Trời đã được chép trong Kinh-Thánh, chúng ta thấy Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình trong tất cả mọi công việc của Ngài, ngay cả khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban ân điển cho loài người, tức là ban sự cứu chuộc cho nhân loại, cũng tỏ ra sự công bình của Ngài, không có sự tây vị. Đó là để có thể nhận lãnh được những sự ban cho của Đức Chúa Trời thì loài người, kể cả dân Y-sơ-ra-ên phải tôn trọng tiêu chuẩn của sự công bình mà Đức Giê-hô-va đã đặt ra, bất luận dân tộc nào cũng phải tôn trọng các điều kiện đó.

Khi nói đến Luật pháp là nói đến nguyên tắc mà người ta phải tôn trọng và đó là điều mà loài người xác thịt không muốn làm theo các nguyên tắc của Luật pháp và đó là lý do người ta kêu khó, khi họ đối diện với Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Bây giờ chúng ta hãy xem điều mà loài người xác thịt kêu Luật pháp của Đức Chúa Trời là khó, là điều phi lý, bởi vì điều chi loài người không thể làm nổi, thì Đức Chúa Trời đã làm cho loài người rồi và chính Đức Chúa Jê-sus cũng đã phán về lẽ thật này, rằng: **Sự chi người ta không làm được, thì Đức Chúa Trời làm được.** (Lu-ca 18:27)

Đức Giê-hô-va quan tâm đến thái độ của dân Y-sơ-ra-ên đối với Ngài, vì Đức Giê-hô-va biết dân Y-sơ-ra-ên là một dân cứng cổ và như vậy, nếu Đức Giê-hô-va không giúp cho dân Y-sơ-ra-ên được thoát khỏi sự cứng cổ này, thì họ sẽ bị huỷ diệt hoàn toàn trước sự vinh hiển và thánh khiết của Ngài.

Vậy thì Đức Giê-hô-va đã giúp cho dân Y-sơ-ra-ên (cũng như giúp cho hết thảy loài người chúng ta) khỏi những sự hay chết của xác thịt mình như thế nào ?

Chúng ta cần phải đọc kỹ Lời của Đức Chúa Trời, thì chúng ta sẽ thấy Lời của Đức Chúa Trời không chỉ là Luật pháp mà còn là quyền phép của Đức Chúa Trời ban cho loài người để cứu chuộc loài người ra khỏi những sự hay chết của xác thịt mình, như Phao-lô đã viết: **“Thật vậy, tôi không hổ thẹn về Tin Lành đâu, vì là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Giu-đa, sau là người Gờ-réc (Greek); vì trong Tin Lành này có bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi đức tin mà được, lại dẫn đến đức tin nữa, như có chép rằng: Người công bình sẽ sống bởi đức tin.”** (Rô-ma 1:16-17)

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Dịch theo nguyên văn tiếng Hê-bơ-rơ, hai câu trên sẽ là: **Ngày nay, Ta bắt (mạng lệnh, cảnh cáo, nhắc lại, khiến cho) trời và đất phải làm chứng (ghi nhận, xác nhận, kháng nghị, cung cấp bằng chứng) đối diện với các người, rằng Ta đã đặt trước mặt các người sự sống và sự chết, sự phước hạnh và sự rửa sả, vậy nên các người hãy chọn sự sống, hầu cho hết thảy các người và dòng dõi của các người sẽ được sống; hầu cho các người sẽ yêu mến Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của các người và các người sẽ vâng theo tiếng phán của Ngài và các người sẽ trung thành với Ngài, vì Ngài là sự sống của các người và là sự trường thọ của các người, đặng các người sẽ được ở trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp.**

Chỉ cần dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì chính quyền phép trong các mạng lệnh và trong các điều răn của Đức Giê-hô-va sẽ thay đổi tình trạng của tâm linh họ được trở nên một dân thánh cho Đức Giê-hô-va và họ sẽ trở thành một nước thầy tế lễ.

Trở lại với Lễ thật mâu nhiệm về tình trạng thuộc linh của loài người mà Lời Chúa đã chép trong sách tiên tri Đa-ni-ên, chúng ta sẽ thấy sự thương xót của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người chúng ta là lớn dường nào, khi Ngài quyết định ban Lời không bao giờ thay đổi của Ngài cho loài người được quyền sử dụng hầu cho loài người sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự cứu chuộc sự sống mình.

Đa-ni-ên 7:13: **Ta lại nhìn xem trong những sự hiện thấy ban đêm, này, có một người giống như con người đến với những đám mây trên trời; người tới đến Đấng Thượng Cổ và bị dẫn đến trước mặt Ngài.**

Bản King James version chép: ¹³I saw^{H2370} in the night^{H3916} visions^{H2376}, and, behold^{H718}, one like the Son^{H1247} of man^{H606} came^{H858-H1934} with the clouds^{H6050} of heaven^{H8065}, and came^{H4291} to the Ancient^{H6268} of days^{H3118}, and they brought^{H7127} him near^{H7127} before^{H6925} him.

Chữ *con người* - the Son of man chép trong câu 13 trên, đó là chữ בַּר - bar, số 1247 của tiếng Hê-bơ-rơ nhưng phát âm theo tiếng Si-ry, mà nguyên gốc của chữ này là בֵּן - ben, số 1121 ra từ chữ בָּנָה - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Con trai, để tạo dựng nên, để xây dựng lại, để thiết lập, khiến cho được duy trì, khiến cho được vĩnh hằng, để sửa chữa, để tu bổ lại, để sanh sản con cái,*

Chữ *người* - man^{H606} chép trong câu 13 trên, đó là chữ מַנְשֵׁי - enash, số 606 ra từ chữ מַנְשֵׁי - anash, số 605 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người nam, loài người (nói chung), trở nên yếu đuối, bị bệnh không thể chữa được, liều lĩnh, mỏng manh, nhu nhược, tuyệt vọng, độc ác, đau khổ,*

Chúng ta có thể thấy rõ lẽ thật này qua Lời Đức Giê-Hô-Va phán về dân Y-sơ-ra-ên qua tiên tri Ê-sai .

Ê-sai 48:4-9: **Hỡi Y-sơ-ra-ên, vì ta biết người cứng cõi, gáy người là gân sắt, trán người là đồng, nên ta đã phán những sự đó từ xưa, đã dạy người về những sự đó trước khi chưa đến, kẻ người nói rằng: Ấy là thần tượng ta đã làm nên, tượng chạm hoặc đúc của ta đã dạy biểu mọi điều đó. Người đã nghe rồi, hãy thấy mọi điều đó, sao các người không nói phô đi? Từ nay về sau, ta tỏ ra những sự mới, là sự kín nhiệm người chưa biết. Bây giờ những sự đó mới dựng nên, không phải ngày xưa đã có; trước ngày này người chưa nghe chi hết, kẻ người nói rằng: Này, ta biết sự đó rồi! Không, thật người chưa từng nghe, chưa từng biết, tai người chưa mở ra; vì ta biết rằng người làm gian dối luôn, từ trong lòng mẹ đã được gọi là bội nghịch. Ta vì danh mình mà tạm nhịn giận ta; vì sự vinh hiển mình mà nhịn nhục đối với người, đặng không hủy diệt người.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về quyền phép của Ngài được thể hiện qua Lời của Ngài đối với tất cả mọi công việc của Ngài, hoặc trên thiên đàng hoặc trong vũ trụ (khoảng không trên trời), hoặc trên trái đất, không bị hạn chế bởi thời gian hay là nơi chốn.

Ê-sai 55:1-13: **Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các người vui thích trong của béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng ta; hãy nghe ta, thì linh hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Này, ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Này, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì có Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Danh của Ngài để bảo đảm quyền phép tuyệt đối của Lời mà Ngài đã phán ra khỏi miệng Ngài sẽ làm thành mọi điều theo ý Ngài muốn, đó là Lời của Đức Chúa Trời sẽ phục hồi hoàn toàn trọn vẹn tình trạng sự sống của loài người đúng theo tiêu chuẩn ban đầu dành cho loài người và chỉ có một yêu cầu bắt buộc loài người phải tuân theo, hầu cho quyền phép của Đức Giê-Hô-Va được thi hành, đó là: **Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá**

bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào.

Để loài người chúng ta được phục hồi lại tình trạng thuộc linh của mình theo tiêu chuẩn thánh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ đến thế gian này để giải bày Đức Chúa Cha cùng mọi sự mà loài người chúng ta cần phải biết về Đức Chúa Cha, là Đức Giê-hô-va, Đấng đã tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật, trong đó có loài người chúng ta.

Như vậy, bước quan trọng nhất giúp chúng ta đến gần với Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Cha của loài người, đó là chúng ta phải tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ một cách hoàn toàn, nghĩa là chúng ta phải tin vào Danh Đức Chúa Jê-sus Christ, tiếp nhận các mạng lệnh cùng các điều răn mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán dạy, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh đó, vì Ngài, Đức Chúa Jê-sus Christ với Đức Chúa Cha là một.

Chúng ta không thể trực tiếp đến với Giê-hô-va Đức Chúa Trời được, vì Ngài là Đức Chúa Trời thánh khiết và sự vinh hiển của Ngài là quá lớn, trong khi tình trạng thuộc linh của loài người chúng ta như Lời Chúa đã chép là *người nam, loài người, trở nên yếu đuối, bị bệnh không thể chữa được, liêu lĩnh, mỏng manh, nhu nhược, tuyệt vọng, độc ác, đau khổ*;

Giê-hô-va Đức Chúa Trời là sự yêu thương và Ngài là Cha của muôn loài và Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn đón chúng ta về với Ngài, nên Ngài đã sai Con một Ngài đến với chúng ta để thông qua quyền phép của Con một Ngài - **the Son^{H1247} of man^{H606}** mà cứu chuộc chúng ta lại cho Ngài.

Như vậy, giá cứu chuộc chúng ta đã có, nhưng không phải ai cũng có thể nhận lãnh được giá cứu chuộc này, vì không phải như người ta đã quảng cáo trong các chương trình truyền giảng rằng, hễ người nào tiếp nhận (qua sự cầu nguyện) Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, thì người đó sẽ được cứu rỗi!

Sự tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ như thế nào mới đúng theo tiêu chuẩn của Nước Đức Chúa Trời?

Giăng 1:10-13: Lời ở thế gian, và thế gian đã làm nên bởi Ngài; nhưng thế gian chẳng từng nhìn biết Ngài. Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hề ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.

Bản King James version chép: ¹⁰He was in the world^{G2889}, and the world^{G2889} was made^{G1096} by him, and the world^{G2889} knew^{G1097} him not. ¹¹He came^{G2064} unto his own, and his own received^{G3880} him not. ¹²But as many^{G3745} as received^{G2983} him, to them gave^{G1325} he power^{G1849} to become^{G1096} the sons^{G5043} of God^{G2316}, even to them that believe^{G4100} on^{G1519} his name^{G3686}: ¹³Which^{G3739} were born^{G1080}, not of blood^{G129}, nor^{G3761} of the will^{G2307} of the flesh^{G4561}, nor^{G3761} of the will^{G2307} of man^{G435}, but of God^{G2316}.

Có nghĩa là: *Ngài (Đức Chúa Jê-sus Christ) đã ở trong thế gian, và thế gian đã được tạo dựng nên bởi Ngài, nhưng thế gian chẳng nhận biết Ngài. Ngài đã đến trong xứ thuộc về Ngài nhưng những kẻ thuộc về Ngài chẳng nhận biết Ngài. Nhưng bất kỳ ai đã tiếp nhận Ngài, thì Ngài sẽ ban cho kẻ đó quyền hợp pháp (đặc ân, có sức lực, có khả năng) để trở nên con cái của Đức Chúa Trời, ngay cả những kẻ tin đến Danh Ngài, tức là những kẻ không phải sanh bởi khí huyết, không phải bởi ý muốn của xác thịt cũng không phải bởi tình dục của con người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời.*

Chữ **đã nhận** - received^{G2983} chép trong câu 12 trên, đó là chữ λαμβάνω - lambano, số 2983 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *nắm chặt lấy, giữ chặt lấy, tóm chặt lấy, sở hữu lấy*;

Đức Chúa Jê-sus đã cho chúng ta câu trả lời về lễ thật của sự **đã nhận** Ngài như sau:

Giăng 15:1-10: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu

các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài.

Bây giờ chúng ta hãy xem Nước Thiên đàng (Nước Đức Chúa Trời) đang ở đâu trong lúc Đức Chúa Jêsus đang ở với các môn đồ của Ngài trên đất này.

Đức Chúa Jêsus đã phán với Phi-lát, quan tổng trấn người Rô-ma, rằng: **“Nước của ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của ta sẽ đánh trận, đặng ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước ta chẳng thuộc về hạ giới.”** (Giăng 18:36)

Có nghĩa là, Nước Đức Chúa Trời không thuộc về thế gian, không thuộc về đất và như vậy, loài người xác thịt không thể dùng trí khôn của mình để có thể hiểu được ý nghĩa của những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời, vì thế cho nên ngay trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng Si-nai, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thông qua Môi-se mà thiết lập chức vụ thầy tế lễ cho những người được Ngài chỉ định, hầu cho dân Y-sơ-ra-ên sẽ được biết ý muốn của Đức Giê-Hô-Va thông qua chức vụ thầy tế lễ và những người mà Đức Giê-Hô-Va sẽ dùng để tỏ ra các mạng lệnh thuộc về dân Y-sơ-ra-ên, để những người đó sẽ phán dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên biết mà tuân theo.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập một đền tạm trên đất này và tại nơi chí thánh của đền tạm đó, những người giữ chức thầy tế lễ sẽ phải nhờ huyết của con sinh tế để chuộc tội mình rồi họ mới được vào nơi chí thánh để hầu việc Đức Giê-Hô-Va và được nghe các mạng lệnh mà Ngài sẽ tỏ ra tại nơi đã định đó.

Đền tạm đó là bóng về một tiêu chuẩn thánh dành cho hết thảy những người sẽ được chọn làm tuyền dân của Đức Chúa Trời phải đạt được, vì thế cho nên những người được Đức Giê-Hô-Va chỉ định vào chức vụ tiếp nhận các mạng lệnh từ nơi Ngài để dạy lại cho tuyền dân của Ngài, là không thể thay thế bằng công việc của loài người xác thịt, như người ta đã và đang làm cho đến tận ngày nay, đó là việc người ta tự lập ra các trường với các tên gọi như là trường thần đạo hay là trường Kinh-Thánh và người ta cấp bằng mục sư và chỉ định những người do họ đã đào tạo đó vào chức vụ rao giảng Lời của Đức Chúa Trời!

Xuất Ê-díp-tô ký 25:1-22: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: **Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên đặng họ dâng lễ vật cho ta; các người hãy nhận lấy lễ vật của mọi người có lòng thành dâng cho. Đây là lễ vật các người sẽ nhận lấy của họ: vàng, bạc, và đồng; chỉ tím, đỏ điều, đỏ sạm, vải gai mịn, lông dê, da chiên đực nhuộm đỏ, da cá nước, cây si-tim, dầu thấp, hương liệu đặng làm dầu xức và hương, bích ngọc cùng các thứ ngọc khác để gắn vào ê-phốt và băng đeo ngực. Họ sẽ làm cho ta một đền thánh và ta sẽ ở giữa họ. Hãy làm đền đó y như kiểu đền tạm cùng kiểu các đồ dùng mà ta sẽ chỉ cho người. Vậy, chúng hãy đóng một cái hòm bằng cây si-tim; bề dài hai thước rưỡi, bề ngang một thước rưỡi, và bề cao cũng một thước rưỡi, lấy vàng ròng bọc trong, bọc ngoài, và chạy đường viền chung quanh hòm bằng vàng. Người cũng hãy đục bốn khoen bằng vàng để tại bốn góc hòm: hai cái bên hông này, hai cái bên hông kia, cùng làm hai cây đòn bằng cây si-tim, bọc vàng; rồi lòn đòn vào khoen hai bên hông hòm, để dùng đòn khiêng hòm. Đòn sẽ ở trong khoen luôn, không nên rút ra. Người hãy cất vào trong hòm bảng chứng mà ta sẽ ban cho. Người cũng hãy làm một cái nắp thi ân bằng vàng ròng, bề dài hai thước rưỡi, bề ngang một thước rưỡi. Lại làm hai tượng chê-ru-bin bằng vàng giát mỏng, để hai đầu nắp thi ân, ló ra ngoài, một tượng ở đầu này và một tượng ở đầu kia. Hai chê-ru-bin sẽ sè cánh ra, che trên nắp thi ân, đối diện nhau và xây mặt vào nắp thi ân. Người hãy để nắp thi ân trên hòm, rồi để vào trong hòm bảng chứng mà ta sẽ ban cho. Ta sẽ gặp người tại đó, và ở trên nắp thi ân, giữa hai tượng chê-ru-bin, trên hòm bảng chứng, ta sẽ truyền cho người các mạng lệnh về dân Y-sơ-ra-ên.**

Trong các mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên có luật chỉ định những người được Đức Giê-Hô-Va chọn làm kẻ hầu việc Ngài nơi đền tạm, nghĩa là những người sẽ được Đức Giê-Hô-Va chọn làm kẻ hầu việc Ngài sẽ được biết những sự do Ngài tỏ ra qua chức vụ của thầy tế lễ do Đức Giê-Hô-Va thiết lập và các thầy tế lễ của Y-sơ-ra-ên phải tuân theo mạng lệnh đó.

Dân số ký 8:5-20: Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: **Hãy chọn lấy người Lê-vi ở trong vòng dân Y-sơ-ra-ên và dọn cho họ được sạch. Đây là điều người phải làm cho họ được sạch: Người phải rảy nước rửa tội trên mình họ; họ phải cạo hết thảy cùng mình, giặt quần áo, và dọn cho mình được sạch. Đoạn, họ phải bắt một con bò đực với của lễ chay bằng bột lọc nhồi dầu cặp theo; còn người bắt một con bò đực tơ thứ nhì dùng về của lễ chuộc tội; rồi biểu người Lê-vi đến gần trước hội mạc và nhóm cả hội chúng Y-sơ-ra-ên. Vậy, người phải biểu người Lê-vi đến gần trước mặt Đức Giê-hô-va, rồi dân Y-sơ-ra-ên**

sẽ đặt tay trên mình người Lê-vi. A-rôn sẽ dâng người Lê-vi làm của lễ do phần dân Y-sơ-ra-ên mà đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va, và họ sẽ được phần làm công việc của Đức Giê-hô-va. Đoạn, người Lê-vi sẽ đặt tay trên đầu hai con bò đực, và người phải dâng con nầy làm của lễ chuộc tội và con kia làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, để làm lễ chuộc tội cho người Lê-vi. Kế đó, người phải biểu người Lê-vi đứng trước mặt A-rôn và các con trai người, rồi dâng họ như một của lễ đưa qua đưa lại cho Đức Giê-hô-va. Như vậy người sẽ biệt riêng ra người Lê-vi với dân Y-sơ-ra-ên, và người Lê-vi sẽ thuộc về ta. Sau việc ấy, người Lê-vi sẽ đến dâng làm công việc của hội mạc. Ấy, người sẽ làm cho họ được sạch và dâng như của lễ đưa qua đưa lại vậy. Bởi vì, giữa dân Y-sơ-ra-ên người Lê-vi ban trọn cho ta; ta đã chọn lấy họ về ta thế cho hết thảy con đầu lòng của dân Y-sơ-ra-ên. Vì chúng hết thảy con đầu lòng trong dân Y-sơ-ra-ên đều thuộc về ta, bất luận người hay vật; ta đã biệt chúng nó riêng ra cho ta trong ngày ta hành hại mọi con đầu lòng tại xứ Ê-díp-tô, và ta đã chọn lấy người Lê-vi thế cho mọi con đầu lòng của dân Y-sơ-ra-ên. Bởi trong dân Y-sơ-ra-ên ta đã chọn người Lê-vi ban trọn cho A-rôn và các con trai người, dâng làm công việc của dân Y-sơ-ra-ên ở trong hội mạc, cùng làm lễ chuộc tội cho dân Y-sơ-ra-ên, hầu cho khi họ đến gần nơi thánh, chẳng có tai hại chi trong dân Y-sơ-ra-ên. Vậy, Môi-se, A-rôn, và cả hội dân Y-sơ-ra-ên, đối cùng người Lê-vi làm hết mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se về họ; dân Y-sơ-ra-ên đối cùng người Lê-vi đều làm như vậy.

Chúng ta đang công bố Lời của Đức Chúa Trời được ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, điều này không có nghĩa là chúng ta đang lập lại công việc này theo văn tự, nhưng chúng ta đã và đang ở trong Giao-ước mới và trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà chúng ta hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Đức Thánh-Linh chứ không theo cách cũ của văn tự. Chúng ta không được phép loại bỏ Luật pháp văn tự, nhưng chúng ta vâng phục và áp dụng các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời theo Lễ thật, nghĩa là theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh .

Lê-vi là con trai thứ ba của Gia-cốp sanh bởi Lê-a, là người hình bóng về Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. Lê-vi trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ לֵוִי - **Leviy**, số 3878 ra từ chữ לָוָה - **lavah**, số 3867 có nghĩa là: **kết hiệp lại làm một, nối lại làm một, thắt chặt lại, gia nhập, đi theo, khiến cho phải vay mượn,**

Người Lê-vi được Đức Giê-hô-Va chọn làm người hầu việc Ngài nơi đền tạm và giữ chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đó là bóng về một tiêu chuẩn thánh cho chức vụ những người được chỉ định vào vụ thầy tế lễ trong Nước Đức Chúa Trời phải có.

Gia-cốp là bóng về hết thảy những người tin Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng hết thảy những người đã tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình đều phải được tái sanh tâm linh mình thông qua quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà trình tự thay đổi trên cuộc đời của Gia-cốp đó là bóng về con đường mà những người tin Chúa sẽ phải noi theo trong Lễ thật. (Tham khảo trong sách **Giao-ước Đức Chúa Trời lập với Gia-cốp** - VĂN CHÂU PROCLAIMING GOD'S WORD MINISTRY)

Rê-be-ca là bóng về Hội-Thánh của Đấng Christ (mà Y-sác là bóng). Gia-cốp phải đến với La-ban (anh của Rê-be-ca) là bóng về chức vụ của Đức Thánh-Linh. Tại nơi La-ban, Gia-cốp được nhận lãnh hai người vợ và hai nàng hầu. Gia-cốp nghĩ mình sẽ lấy (sở hữu) Ra-chên làm vợ, nhưng La-ban đã gả Lê-a trước cho Gia-cốp rồi sau đó mới đến Ra-chên. Đó là một nguyên tắc thánh được tỏ ra cho những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ biết rằng, Luật pháp văn tự là nền tảng cho mọi sự bí mật sẽ thông qua đó mà được tỏ ra, nghĩa là Luật pháp văn tự là con đường đặc biệt mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ qua đó mà nhìn thấu lòng của hết thảy loài người, tức là hết thảy những người nào đã nhìn thấy, đã được nghe, đã được đọc các Lời đã được chép xuống đó và căn cứ theo những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết tấm lòng, tư tưởng của người ta thông qua các Lời đã chép đó mà Ngài đãi người ta theo sự công bình của Ngài.

Đức Chúa Jêsus đã phán với những người Giu-đa đã tin Ngài là Đấng đến từ Đức Chúa Trời, rằng: **“Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các ngươi hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các ngươi sẽ biết lễ thật, và lễ thật sẽ buông tha các ngươi.”** (Giăng 8:31-32)

Gia-cốp cưới (*hiệp làm một*) Lê-a nghĩa là Gia-cốp đã nhờ sự ban cho của La-ban (Đức Thánh-Linh) mà có được quyền sở hữu Lê-a (Lễ thật) và qua Lê-a mà Gia-cốp có được ban con trai, là bóng về sự được phục hồi lại khả năng nhìn (Ru-bên), khả năng nghe (Si-mê-ôn) và khả năng nhận biết Đức Chúa Trời mà làm hoà lại (Lê-vi) với Ngài.

Lời Đức Chúa Trời là nền tảng của sự sống đời đời, đã ở trong tâm linh loài người ngay từ khi loài người

còn ở trong Đức Chúa Trời và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ghi tên những người thuộc về Ngài trong sổ của Ngài từ khi những người đó chưa được sanh ra trên đất này, như Kinh-Thánh đã chép rằng: **“Vì chính Chúa nắn nên tâm thần tôi, dệt thành tôi trong lòng mẹ tôi. Tôi cảm tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ lùng. Công việc Chúa thật lạ lùng, lòng tôi biết rõ lắm. Khi tôi được dựng nên trong nơi kín, chịu nắn nên cách xảo lạ nơi thấp của đất, thì các xương cốt tôi không giấu được Chúa. Mắt Chúa đã thấy thể chất vô hình của tôi; Số các ngày định cho tôi, đã biên vào sổ Chúa trước khi chưa có một ngày trong các ngày ấy.”** (Thi-Thiên 139:13-16)

Khi Môi-se đã nhận lãnh và đã dạy Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng, Môi-se đã cảnh báo dân Y-sơ-ra-ên về thái độ của họ trước các mạng lệnh và các điều răn mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho họ.

Phục truyền luật lệ ký 30:9-14: Khi người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ các điều răn và luật lệ của Ngài đã ghi trong sách luật pháp này, hết lòng hết ý trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì Ngài sẽ ban phước đầy lấp, làm cho mọi công việc của tay người được thịnh-vượng; vì Đức Giê-hô-va sẽ lại vui lòng nữa mà làm ơn cho người, như Ngài đã vui lòng về các tổ phụ người. Điều răn này mà ta truyền cho người ngày nay chẳng phải cao quá người, hay là xa quá cho người. Nó chẳng phải ở trên trời, để người nói rằng: Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi nghe, đặng chúng tôi làm theo? Nó cũng chẳng phải ở bên kia biển, để người nói rằng: Ai sẽ đi qua bên kia biển, đem nó về cho chúng tôi nghe, đặng chúng tôi làm theo? Vì lời này rất gần người, ở trong miệng và trong lòng người, để người làm theo nó.

Sứ đồ Phao-lô đã nhắc lại nguyên tắc này như sau: **“Vả, Môi-se luận sự công bình đến bởi luật pháp cách này: Hễ ai làm theo điều đó thì nhờ đó mà sống. Nhưng sự công bình đến bởi đức tin, thì nói như vậy: Chớ nói trong lòng người rằng: Ai sẽ lên trời? ấy là để đem Đấng Christ xuống; hay là: Ai sẽ xuống vực sâu? ấy là để đem Đấng Christ từ trong kẻ chết lại lên. Nhưng nói làm sao? Đạo ở gần người, ở trong miệng và trong lòng người. Ấy là đạo đức tin mà chúng ta giảng dạy. Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jê-sus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu rỗi. Vả, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn.”** (Rô-ma 10:5-11)

Căn cứ vào những sự đã được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh và qua Lời của Đức Chúa Trời mà chúng ta biết rằng, Lời Đức Chúa Trời đã có nơi tâm linh của chúng ta, nhưng bởi sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với tội lỗi của A-đam mà giữa tâm linh với tâm trí của loài người chúng ta có một bức tường ngăn cách, khiến cho người bề ngoài và người bề trong không thể hoà thuận được với nhau, vì thế cho nên những sự có nơi tâm linh không thể tỏ cho tâm trí biết được và những sự bí mật thuộc về tâm linh cũng vì thế mà bị giấu kín khỏi tâm trí của xác thịt. Nhưng khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ, đến thế gian này để cứu chuộc loài người thì điều đó có nghĩa là, thông qua Đức Chúa Jê-sus Christ mà những người nào tin đến quyền phép, đến bổn tánh và sự tôn trọng của Lời Đức Chúa Trời, thì thông qua đức tin của người đó mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho người đó giá cứu chuộc và quyền phép của giá cứu chuộc đó sẽ phá đổ bức tường (sự phán xét) ngăn cách kia mà khiến cho cả hai (người bề trong và người bề ngoài) hiệp lại làm một để cùng một lòng hầu việc Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng lễ thật.

Ê-phê-sô 2:8-16: Vả, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình; vì chúng ta là việc Ngài làm ra, đã được dựng nên trong Đức Chúa Jê-sus Christ để làm việc lành mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn trước cho chúng ta làm theo. Vậy, anh em, theo xác thịt là người ngoại, bị những kẻ xưng mình là người chịu cắt bì trong xác thịt bởi tay người ta, gọi anh em là người không chịu cắt bì, hãy nhớ lại lúc trước, trong thuở đó, anh em không có Đấng Christ, bị ngoại quyền công dân trong Y-sơ-ra-ên, chẳng dựa vào giao ước của lời hứa, ở thế gian không có sự trông cậy và không có Đức Chúa Trời. Nhưng trong Đức Chúa Jê-sus Christ, anh em là kẻ ngày trước cách xa, hiện nay đã nhờ huyết Đấng Christ mà được gần rỗi. Vì, ấy chính Ngài là sự hòa hiệp của chúng ta; Ngài đã hiệp cả hai lại làm một, phá đổ bức tường ngăn cách, là sự thù nghịch đã phân rẽ ra, bởi vì Ngài đã đem thân mình mà trừ bỏ luật pháp của các điều răn chép thành điều lệ. Như vậy, khi làm cho hòa nhau, Ngài muốn lấy cả hai lập nên một người mới trong Ngài, và vì bởi thập tự giá Ngài đã làm cho sự thù nghịch tiêu diệt, nên nhờ thập tự giá đó Ngài khiến cả hai hiệp thành một thể, mà làm hòa thuận với Đức Chúa Trời.

Bản tiếng Việt dịch câu 15 trên không đúng với ý nghĩa thật của Kinh-Thánh. Bây giờ chúng ta hãy xem nguyên bản Kinh-Thánh tiếng Anh (English) có tự điển tiếng Hy-lạp để tra cứu, chép ba câu 14,15&16 trên như sau: ¹⁴For he is our peace^{G1515}, who^{G3739} hath made^{G4160} both^{G297} one^{G1520}, and hath broken^{G3089} down the middle^{G3320} wall of partition^{G5418} between us;¹⁵ Having abolished^{G2673} in his flesh^{G4561} the enmity^{G2189}, even the law^{G3551} of commandments^{G1785} contained in ordinances^{G1378}; for to make^{G2936} in himself^{G1438} of twain^{G1417} one^{G1520} new^{G2537} man^{G444}, so making^{G4160} peace^{G1515}; ¹⁶ And that he might reconcile^{G604} both^{G297} unto God^{G2316} in one^{G1520} body^{G4983} by the cross^{G4716}, having slain^{G615} the enmity^{G2189} thereby^{G1722-G846}:

Có nghĩa là: *Vì Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ) là sự hoà bình (hoà thuận, bình an) của chúng ta, là Đấng đã khiến cho cả hai trở nên một, phá đổ bức tường ngăn cách giữa chúng ta, thông qua (sự thương khó) thân thể xác thịt mình mà làm vô hiệu sự thù hận, ngay cả văn tự của luật pháp bao gồm các nghi lễ; tự mình khiến cả hai làm nên một người mới trong Ngài, làm nên hoà bình, bởi thập tự giá mà Ngài khiến cả hai (người bề trong và người bề ngoài) được hoà thuận với Đức Chúa Trời trong một thân thể, cũng bởi thập tự giá ấy mà Ngài tiêu diệt sự thù nghịch.*

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này không phải để phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ngài đến, không phải để phá, song để làm cho trọn (Ma-thi-ơ 5:17-19), vì thế cho nên không thể có sự trừ bỏ luật pháp của các điều răn chép thành điều lệ như bản tiếng Việt đã dịch thư tín của Phao-lô gửi cho Hội-Thánh tại thành phố Ê-phê-sô như chúng ta đã thấy, đó là một sự nhầm lẫn bởi sự thiếu kém của những người dịch thuật Kinh-Thánh sang tiếng Việt. Một số kẻ không bởi cửa mà nhảy vào chuồng chiên của Đức Chúa Jêsus Christ đã sử dụng ba câu trên cách thiếu trí hiểu và không câu hỏi Đức Thánh-Linh để nhận biết lẽ thật, nên đã cả gan công bố rằng, Chúa Jêsus đã đến để trừ bỏ luật pháp rồi!

Thư tín của Phao-lô không thể thay thế Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng những sự giải nghĩa của sứ đồ Phao-lô dành cho những người mới tin Chúa trong các Hội-Thánh mà Đức Thánh-Linh đã cho phép người giảng dạy và gây dựng là rất cần thiết. Lời giải nghĩa của Phao-lô đã được dịch sang nhiều ngôn ngữ khác nhau và trong sự hạn chế và bất đồng trong ngôn ngữ mà người ta có thể dịch sai, nhưng khi điều kiện cho phép thì những người hầu việc Chúa phải sử dụng các bản dịch có uy tín để so sánh và phải thông qua sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh để hiểu đúng và giảng ra theo ý của Đức Thánh-Linh, vì Đức Thánh-Linh đã dùng sứ đồ Phi-e-rô để nhắc nhở chúng ta rằng: **“VẬY NÊN, HỖI KẺ RẤT YÊU DẤU, VÌ ANH EM TRÔNG ĐỢI NHỮNG SỰ ĐÓ, THÌ PHẢI LÀM HẾT SỨC MÌNH, HẦU CHO CHÚA THẤY ANH EM Ở BÌNH AN, KHÔNG DẤU VÍT, CHẴNG CHỖ TRÁCH ĐƯỢC. LẠI PHẢI NHÌN BIẾT RẰNG SỰ NHỊN NHỤC LÂU DÀI CỦA CHÚA CHÚNG TA CỐT VÌ CỨU CHUỘC ANH EM, CŨNG NHƯ PHAO LÔ, ANH RẤT YÊU DẤU CỦA CHÚNG TA, ĐÃ ĐEM SỰ KHÔN NGOAN ĐƯỢC BAN CHO MÌNH MÀ VIẾT THƠ CHO ANH EM VẬY. ẤY LÀ ĐIỀU NGƯỜI ĐÃ VIẾT TRONG MỌI BỨC THƠ, NÓI VỀ NHỮNG SỰ ĐÓ, Ở TRONG CÓ MẤY KHÚC KHÓ HIỂU, MÀ NHỮNG KẺ ĐỐT NÁT VÀ TIN KHÔNG QUYẾT ĐEM GIẢI SAI Ý NGHĨA, CŨNG NHƯ HỌ GIẢI SAI VỀ CÁC PHẦN KINH THÁNH KHÁC, CHUỘC LẤY SỰ HƯ MẤT RIÊNG VỀ MÌNH. HỖI KẺ RẤT YÊU DẤU, VÌ ANH EM ĐÃ ĐƯỢC BIẾT TRƯỚC, VẬY HÃY GIỮ CHO CẨN THẬN, E ANH EM CŨNG BỊ SỰ MÊ HOẶC CỦA NHỮNG NGƯỜI ÁC ẤY DẪN DỤ, MẤT SỰ VỮNG VÀNG CỦA MÌNH CHẴNG. HÃY TẤN TỐI TRONG ƠN ĐIỂN VÀ TRONG SỰ THÔNG BIẾT CHÚA VÀ CỨU CHÚA CHÚNG TA LÀ ĐỨC CHÚA JÊSUS CHRIST. NGUYỄN XIN VINH HIỂN VỀ NƠI NGÀI, TỪ RÀY ĐẾN ĐỜI ĐỜI! A-MEN.”** (2 Phi-e-rô 3:14-18)

Quyền phép của Lời Đức Chúa Trời là vô đối, nhưng vấn đề quan trọng là làm thế nào để người tin Chúa có thể nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà nhận được sự cứu chuộc sự sống cho linh hồn mình, là điều mà hầu như chỉ có ít người tin Chúa quan tâm đến, vì người ta tự cho rằng, Đức Chúa Trời toàn năng sẽ làm công việc đó cho họ, khi họ đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của họ rồi!

Ni-cô-đem là bóng về những người mang danh là người hầu việc Chúa, là những người rao giảng Lời Chúa, đã bị Đức Chúa Jêsus quở trách là kẻ vô tín, kẻ thiếu hiểu biết và Đức Chúa Jêsus đã phán với Ni-cô-đem và Lời của Ngài là mạng lệnh cho người và cho hết thảy loài người:

Giăng 3:5-8: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Đây là mạng lệnh của Đấng đã tạo nên muôn vật và loài người chúng ta và chúng ta không được phép coi thường các mạng lệnh của Ngài, vì Ngài sự sống của chúng ta.

Nếu chúng ta nói mình tin Chúa thì phải tin rằng, đây là mạng lệnh mà chúng ta phải vâng phục hoàn toàn,

không có một con đường nào khác để loài người sẽ nhờ đó mà được cứu chuộc sự sống mình.

Nước (nước hằng sống) mà Đức Chúa Jê-sus đã phán đây chính là Lễ thật, là những sự mà Đức Thánh-Linh sẽ tỏ ra qua các tội tớ của Ngài, mà những người được gọi là tội tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ không phải là những người có bằng mực sư hay là được các tổ chức tấn phong mực sư hay là những người được người ta gọi hoặc tự phong mình là mực sư, mà là những người được ấn chứng bằng Đức Thánh-Linh.

Tất cả những người mang danh chức là mực sư hoặc danh nào bất kỳ để rao giảng Lời Chúa, mà không phải bởi Đức Chúa Jê-sus Christ chỉ định, không được ấn chứng bởi Đức Thánh-Linh (Lu-ca 24:49; Ê-phê-sô 1:13; Ê-phê-sô 4:30), **đều sẽ bị coi là quân trộm cướp**, vì Đức Chúa Jê-sus đã phán rõ về lễ thật này, rằng:

Giăng 10:7-16: Đức Chúa Jê-sus lại phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, ta là cửa của chiên. Hết thảy những kẻ đã đến trước ta đều là quân trộm cướp; nhưng chiên không nghe chúng nó. Ta là cái cửa: nếu ai bởi ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ. Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống dư dật. Ta là người chăn hiền lành; người chăn hiền lành vì chiên mình phó sự sống mình. Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông sói cướp lấy chiên và làm cho tản lạc. Ấy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo lắng chi đến chiên. Ta là người chăn hiền lành, ta quen chiên ta, và chiên ta quen ta, cũng như Cha biết ta và ta biết Cha vậy; ta vì chiên ta phó sự sống mình. Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người chăn mà thôi.

Những người được Đức Chúa Jê-sus Christ chọn làm tội tớ Ngài sẽ được chính Ngài ban ấn chứng cho và Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ ngự trên những người đó và chính Đức Thánh-Linh sẽ cùng làm việc với các tội tớ của Ngài. Những người được chọn làm tội tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ được Đức Thánh-Linh trang bị Lời của sự sống đời đời, tức là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Tâm linh của những người tin Chúa được chăn dắt bởi những người được chọn làm tội tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ, sẽ nhận biết giá trị thật của Luật pháp trọn vẹn với các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se và những người đó sẽ yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà sự yêu mến đó được tỏ ra qua việc những người đó sẽ vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. Phần thưởng của Đức Chúa Trời dành cho những người vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài đó là Ngài sẽ tỏ cho họ được nhận biết Lễ thật, như Đức Chúa Jê-sus đã phán: **“Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.”** (Giăng 14:21)

Khi người tin Chúa nhận biết sự tốt lành của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se, thì những người đó sẽ chấp nhận những sự thử thách từ trong cuộc sống của mình mỗi ngày, đó là họ sẽ chấp từ bỏ những sự ham muốn của xác thịt, là những sự nghịch lại bổn tánh của Đức Chúa Trời và công việc đó được Lời Chúa gọi là *liều mình vác thập tự giá mình mà theo Chúa* vậy.

Điều gì sẽ đến trên những người sẽ vì cơ Danh Chúa mà liều mình vác thập tự giá mình mà theo Chúa?

Lu-ca 22:28-30: Còn như các ngươi, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các ngươi, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các ngươi được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

Việc chúng ta từ bỏ những sự thuộc về sự chết đó không phải là cái giá để nhờ đó mà chúng ta được Đức Chúa Trời ban thưởng cho, nhưng là sự chúng ta được sạch mọi tội lỗi bởi quyền phép của Luật pháp mà chúng ta đã vâng phục và tuân theo, cũng như khi xưa, A-rôn đã chịu để cho Môi-se tắm cho người được sạch sẽ và nhờ bộ áo thánh mà Môi-se mặc cho người mà A-rôn được xứng đáng với chức vụ thầy tế lễ ở trước mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời vậy.

Khi người tin Chúa nhận biết rõ tác dụng của Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (dân Y-sơ-ra-ên) qua Môi-se và qua chức vụ của những người sẽ được Đức Chúa Jê-sus Christ chọn làm tội tớ Ngài mà người tin Chúa vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, họ sẽ kinh nghiệm được sự giải phóng khỏi quyền lực của tội lỗi, vì Đức Chúa Trời là quan án công bình sẽ tha thứ tội lỗi họ, bấy giờ Đức Chúa Jê-sus Christ là Đấng cứu chuộc nhân loại sẽ ban Nước của Ngài cho những người đó, như Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài vậy.

Nước Đức Chúa Trời (Nước Thiên đàng) đến trên những người được nhận lãnh sự ban cho của Đức Chúa

Jêsus Christ như thế nào?

Lu-ca 17:20-21: Người Pha-ri-si hỏi Đức Chúa Jêsus nước Đức Chúa Trời chừng nào đến, thì Ngài đáp rằng: Nước Đức Chúa Trời không đến cách rõ ràng, và người ta sẽ không nói: Ở đây, hay là: Ở đó; vì nầy, nước Đức Chúa Trời ở trong các người.

Bản King James version chép: ²⁰And when he was demanded^{G1905} of the Pharisees^{G5330}, when^{G4218} the kingdom^{G932} of God^{G2316} should come^{G2064}, he answered^{G611} them and said^{G2036}, The kingdom^{G932} of God^{G2316} cometh^{G2064} not with observation^{G3907}: ²¹Neither^{G3761} shall they say^{G2046}, Lo^{G2400} here^{G5602}! or^{G2228}, lo^{G2400} there^{G1563}! for, behold^{G2400}, the kingdom^{G932} of God^{G2316} is within^{G1787} you.

Chữ ở trong - within^{G1787} chép trong câu 21 trên, đó là chữ ἔντός - entos, số 1787 ra từ chữ ἐν - en, số 1722 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ở trong, bên trong, ở giữa;

Lời Chúa đã cho chúng ta biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sắm sẵn Nước Thiên đàng cho những người thuộc về Ngài ngay từ buổi sáng thế.

Ma-thi-ơ 25:34: **Bấy giờ, vua sẽ phán cùng những kẻ ở bên hữu rằng: Hỡi các người được Cha ta ban phước, hãy đến mà nhận lấy nước thiên đàng đã sắm sẵn cho các người từ khi dựng nên trời đất.**

Nước Thiên đàng hay Nước Đức Chúa Trời là khả năng siêu nhiên được ban cho tâm linh của những người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định cho được nhận lãnh sự ban cho này, hầu cho những người đó sẽ hiểu được ý muốn của Ngài cũng như ý muốn của Đức Chúa Jêsus Christ, như Lời Chúa có chép rằng:

1 Cô-rinh-tô 2:1-16: **Hỡi anh em, về phần tôi, khi tôi đến cùng anh em, chẳng dùng lời cao xa hay là khôn sáng mà rao giảng cho anh em biết chứng cứ của Đức Chúa Trời. Vì tôi đã đoán định rằng ở giữa anh em, tôi chẳng biết sự gì khác ngoài Đức Chúa Jêsus Christ, và Đức Chúa Jêsus Christ bị đóng đinh trên cây thập tự. Chính tôi đã ở giữa anh em, bộ yếu đuối, sợ hãi, run rẩy lắm. Lời nói và sự giảng của tôi chẳng phải bằng bài diễn thuyết khéo léo của sự khôn ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép; hầu cho anh em chớ lập đức tin mình trên sự khôn ngoan loài người, bèn là trên quyền phép Đức Chúa Trời. Dầu vậy, chúng tôi giảng sự khôn ngoan cho những kẻ trọn vẹn, song chẳng phải sự khôn ngoan thuộc về đời nầy, cũng không phải của các người cai quản đời nầy, là kẻ sẽ bị hư mất. Chúng tôi giảng sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, là sự mầu nhiệm kín giấu, mà từ trước các đời, Đức Chúa Trời đã định sẵn cho sự vinh hiển chúng ta. Trong những người cai quản đời nầy chẳng ai từng biết sự đó; bởi chúng, nếu đã biết thì họ chẳng đóng đinh Chúa vinh hiển trên cây thập tự đâu. Nhưng, như có chép rằng: Ấy là sự mắt chưa thấy, tai chưa nghe, và lòng người chưa nghĩ đến, nhưng Đức Chúa Trời đã sắm sẵn điều ấy cho những người yêu mến Ngài. Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. Và, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần thế gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời; chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thiêng liêng (*thuộc linh*) để giải bày sự thiêng liêng (*thuộc linh*). Và, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chúng người đó coi sự ấy như là sự đồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thiêng liêng (*thuộc linh*). Nhưng người có tánh thiêng liêng (*thuộc linh*) xử đoán mọi sự, và chính mình không bị ai xử đoán. Vì ai đã biết ý Chúa, đặng dạy dỗ Ngài? Nhưng phần chúng ta, thì có ý (*the mind of Christ - tâm trí của Đấng Christ*) của Đấng Christ.**

Còn tiếp.